

TỜ TRÌNH

**Về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về phân bổ các nguồn
sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết về phân bổ các nguồn kinh phí sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022 để bổ sung dự toán cho các đơn vị, địa phương như sau:

I. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

1. Cơ sở pháp lý ban hành nghị quyết:

Theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015 về nhiệm vụ, quyền hạn của HĐND các cấp, HĐND các cấp có thẩm quyền quyết định phân bổ dự toán ngân sách cấp mình về “*Dự toán chi thường xuyên của từng cơ quan, đơn vị thuộc cấp mình theo từng lĩnh vực, mức bổ sung cho ngân sách từng địa phương cấp dưới trực tiếp, gồm bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu*”.

2. Sự cần thiết ban hành Nghị quyết:

- Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 10/12/2021 của HĐND tỉnh khóa XVIII, kỳ họp thứ 4 về dự toán thu chi ngân sách nhà nước tỉnh Quảng Bình có bố trí một số khoản chi chung chưa đủ điều kiện để phân bổ chi tiết.

- Công văn số 65/TTHĐND-VP ngày 15/6/2022 của Thường trực HĐND tỉnh về cho ý kiến các vấn đề phát sinh theo đề nghị của UBND tỉnh, theo đó Thường trực HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định đối với nguồn vốn chuyển nguồn từ năm 2021 sang năm 2022 và các nhiệm vụ phát sinh ngoài dự toán mà HĐND tỉnh đã giao cho các cơ quan đơn vị.

Sau khi kiểm tra rà soát nhu cầu mua sắm, sửa chữa các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, nay UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết về phân

bổ các nguồn sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022 để bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị, địa phương để triển khai thực hiện.

II. Nội dung của Dự thảo Nghị quyết

Phân bổ nguồn các nguồn sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022 số tiền 71.232 triệu đồng để bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sửa chữa và mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn và bố trí vốn tiếp tục thực hiện các công trình, dự án dở dang do ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện, bao gồm:

1. Bổ sung dự toán kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất theo Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công, số tiền: 40.284 triệu đồng cho các trường học, đơn vị cấp tỉnh quản lý, trong đó:

- Sửa chữa cơ sở vật chất trường lớp học: 37.300 triệu đồng (trong đó có 22.400 triệu đồng là nguồn sự nghiệp giáo dục năm 2021 chưa phân bổ đã chuyển nguồn sang năm 2022);

- Duy tu, sửa chữa, chỉnh trang cảnh quan khu vực Mốc quốc giới số 528 tại cửa khẩu quốc tế Cha Lo từ nguồn sự nghiệp kinh tế: 2.984 triệu đồng;

(Chi tiết tại Phụ lục 01 kèm theo)

Sau khi được HĐND tỉnh quyết định bổ sung dự toán, UBND tỉnh sẽ thực hiện cấp bổ sung dự toán cho các đơn vị sau khi hoàn tất các thủ tục phê duyệt dự án.

2. Bổ sung dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn: 12.585 triệu đồng cho các trường học, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, trong đó:

- Bổ sung dự toán mua sắm trang thiết bị dạy học cho các trường học từ nguồn sự nghiệp giáo dục: 8.335 triệu đồng;

- Bổ sung dự toán mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn: 4.250 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục 02 kèm theo)

3. Bổ sung dự toán kinh phí cho các địa phương tiếp tục thực hiện các công trình, dự án dở dang được phê duyệt từ các nguồn sự nghiệp thuộc ngân sách cấp tỉnh, số tiền 18.363 triệu đồng:

Thực hiện Thông báo số 243/TB-TTHĐND ngày 29/10/2021 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh tại phiên giải trình về nợ đọng xây dựng cơ bản. Để xử lý dứt điểm nợ đọng và hoàn thiện các công trình xây dựng dở dang, UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh bố trí vốn thanh toán các công trình, dự án dở dang để với số tiền 18.363 triệu đồng, bao gồm:

- Các công trình sửa chữa trường lớp học từ nguồn sự nghiệp giáo dục: 9.363 triệu đồng;

- Dự án Trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử miếu Thần Hoàng- Mỹ Thổ - Trung
Lục từ nguồn sự nghiệp kinh tế với số tiền 3.000 triệu đồng;

- 02 dự án nâng cấp, mở rộng bãi rác các huyện Quảng Ninh, Lệ Thủy số tiền
6.000 triệu đồng từ nguồn sự nghiệp môi trường.

(Chi tiết tại Phụ lục 03 kèm theo)

Đây là các công trình, dự án được bố trí vốn từ các nguồn sự nghiệp ngân sách
cấp tỉnh để cải tạo, nâng cấp, mở rộng tài sản theo Thông tư 92/2017/TT-BTC trong
các năm 2020, 2021. Tuy nhiên trong 2 năm 2021, 2021 trước tình hình dịch bệnh
Covid diễn biến phức tạp nên UBND tỉnh đã chỉ đạo tiết kiệm chi, cắt giảm các
khoản chi chưa cần thiết, đối với các công trình dự án này được bố trí vốn theo tiến
độ được giao, để tập trung nguồn lực phòng chống dịch..

UBND tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát các công trình ngân
sách tỉnh hỗ trợ đầu tư để tổng hợp bố trí dứt điểm thanh toán, tránh nợ đọng xây
dựng cơ bản. Các công trình này được phê duyệt theo Thông tư 92/2017/TT-BTC
ngày 18/9/2017 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, phân bổ và quyết toán
kinh phí để thực hiện sửa chữa, bảo trì, cải tạo, nâng cấp, mở rộng cơ sở vật chất,
đủ điều kiện chuyển tiếp theo Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ
Tài chính.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

III. Bố cục của Dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết gồm có 03 Điều:

Điều 1: Phân bổ nguồn các nguồn sự nghiệp năm 2022 số tiền 71.232 triệu
đồng.

Điều 2: Giao nhiệm vụ cho UBND tỉnh, các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh
tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Điều 3: Quy định về hiệu lực thi hành.

(Chi tiết có Dự thảo Nghị quyết kèm theo)

UBND tỉnh kính trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Đại biểu HĐND tỉnh;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VP UBND tỉnh;
- Lưu VT, TH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Mạnh Hùng

PHỤ LỤC SỐ 1. BỔ SUNG DỰ TOÁN CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT THEO THÔNG TƯ 65/2021/TT-BTC

(Kèm theo Tờ trình số 1242/TTr-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số tiền
	Tổng cộng		40.284
I	Bổ sung dự toán kinh phí sửa chữa trường lớp học từ nguồn sự nghiệp giáo dục		37.300
1	Sửa chữa dây phòng học đa chức năng 2 tầng	Trường THPT Ninh Châu	1.200
2	Sửa chữa nhà lớp học, hàng rào khuôn viên, nhà vệ sinh trường	Trường THCS&THPT Dương Văn An	3.000
3	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	3.000
4	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Lệ Thủy	Trường THPT Lệ Thủy	3.500
5	Sửa chữa dây nhà phòng học Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	3.000
6	Sửa chữa một số hạng mục công trình (sân, hệ thống thoát nước, hàng rào)	Trường THPT Quảng Ninh	1.000
7	Sửa chữa nhà đa chức năng, nhà hiệu bộ, hệ thống thoát nước, hệ thống dây nhà C phòng học Trường THPT Đào Duy Từ	Trường THPT Đào Duy Từ	3.000
8	Sửa chữa tượng đài tưởng niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp	Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	900
9	Sửa chữa dây phòng học, phòng thực hành Trường THPT Phan Đình Phùng	Trường THPT Phan Đình Phùng	2.000
10	Sửa chữa nhà đa năng trường THPT Đồng Hới	Trường THPT Đồng Hới	700
11	Sửa chữa dây nhà lớp học thư viện 3 tầng, dây nhà lớp học 2 tầng, dây nhà lớp học, phòng chức năng 3 tầng	Trường THPT Lương Thế Vinh	3.000
12	Sửa chữa nhà hiệu bộ, nhà để xe giáo viên, nhà vệ sinh học sinh trường THPT Nguyễn Trãi	THPT Nguyễn Trãi	3.000
13	Sửa chữa dây nhà lớp học 3 tầng 15 phòng, sân trường, mái nhà phòng học, nhà công vụ	Trường THPT Lê Lợi	3.000
14	Sửa chữa nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước sân trường Trường THCS&THPT Việt Trung	Trường THCS&THPT Việt Trung	800
15	Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh và sửa chữa hệ thống điện các dây nhà lớp học	Trường THPT Lê Quý Đôn	700
16	Sửa chữa phòng học cấp 4, nhà vệ sinh	Trường THPT Ngô Quyền	600
17	Sửa chữa hệ thống thoát nước, sân trường Trường THPT Trần Phú	Trường THPT Trần Phú	1.500
18	Sửa chữa phòng học bộ môn	Trường THPT Quang Trung	1.000
19	Sửa chữa nhà phòng học 2 tầng 14 phòng Trường THPT Lê Hồng Phong	Trường THPT Lê Hồng Phong	600

20	Sửa chữa nhà nội trú, nhà đa năng Trường Cao đẳng nghề Quảng Bình	Trường Cao đẳng nghề Quảng Bình	1.200
21	Sửa chữa Phòng khám đa khoa thực hành Trường Cao đẳng Y tế QB	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình	600
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế		2.984
	Duy tu, sửa chữa, chỉnh trang cảnh quan khu vực Mốc quốc giới số 528 tại cửa khẩu quốc tế Cha Lo	Sở Ngoại vụ	2.984

PHỤ LỤC SỐ 2. BỔ SUNG DỰ TOÁN MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Tờ trình số 1242/TTr-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền
	Tổng cộng		12.585
I	Nguồn sự nghiệp giáo dục		8.335
1	Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	Mua sắm máy vi tính, bàn ghế học sinh, máy chiếu, bảng thông minh	900
2	Trường THPT Phan Đình Phùng	Mua sắm bàn ghế, thiết bị các phòng học bộ môn	950
3	Trường THCS và THPT Việt Trung	Mua sắm bàn ghế, thiết bị dạy học	1.100
4	Trường THPT Nguyễn Trãi	Mua sắm bàn ghế, thiết bị dạy học, máy vi tính, tivi bảng chống lóa	700
5	Trường THPT Tuyên Hóa	Mua sắm bàn ghế, máy tính, thiết bị các phòng học bộ môn	585
6	Trường THPT Minh Hóa	Mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	900
7	Trường THCS và THPT Dương Văn An	Mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	800
8	Trường THPT Lê Hồng Phong	Mua sắm máy vi tính, thiết bị các phòng học bộ môn	800
9	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Mua bàn ghế học sinh và thiết bị dạy và học	700
10	Trường THPT Ngô Quyền	Mua sắm máy vi tính, bàn ghế phục vụ dạy và học	900
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế		4.250
1	Liên minh Hợp tác xã	Mua sắm một số trang thiết bị phục vụ hoạt động thông tin tuyên truyền (Bộ máy tính và máy in phun màu, bàn ghế làm việc, tủ tài liệu, điều hòa, hệ thống âm thanh, nâng cấp trang web)	100
2	Chi cục chăn nuôi thú y	Mua bàn ghế, điều hòa hội trường, trồng cây xanh, may màn rèm	200
3	Đài Phát thanh truyền hình Quảng Bình	Mua máy ảnh kỹ thuật số cho phóng viên tác nghiệp	600
4	Báo Quảng Bình	Mua máy ảnh chuyên dùng, máy tính cá nhân cho phóng viên tác nghiệp	800
5	Trung tâm Tin học - Công báo	Mua máy ảnh, máy quay cho phóng viên tác nghiệp	400
6	Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh	Lắp đặt hệ thống bảng đèn LED chạy chữ bằng điện tử	500
7	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn	Hỗ trợ mua sắm một số trang thiết bị văn phòng (bàn ghế, tủ tài liệu,...)	150
8	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	Mua máy phôi tô, hệ thống âm thanh hội trường, bàn ghế, tủ tài liệu, máy vi tính,...	300

9	Sở Ngoại vụ	Mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc phục vụ công tác	300
10	Thanh tra Sở Xây dựng	Mua sắm xe ô tô chuyên dùng	500
11	Sở Thông tin và Truyền thông	Mua máy phô tô, hệ thống âm thanh, thiết bị chuyên dùng phục vụ họp Trực tuyến...	400

PHỤ LỤC SỐ 3. BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DỒ DANG CHUYÊN TIẾP THEO THÔNG TƯ 92/2017/TT-BTC

(Kèm theo Tờ trình số 1242 /TTr-UBND ngày 12/7/2022 của UBND tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án trả nợ các công trình từ nguồn Sự nghiệp giáo dục	Quyết định phê duyệt	Chủ đầu tư	Tổng mức ĐT phê duyệt		Kinh phí đã cấp đến ngày 31/12/2021		Số còn lại chưa cấp	Kinh phí đề nghị bổ sung
				Tổng số	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách tỉnh		
	TỔNG CỘNG			37.402	37.300	17.720	17.500	18.363	18.363
I	Nguồn sự nghiệp giáo dục			22.402	22.300	11.720	11.500	9.363	9.363
1	Sửa chữa trường mầm non Xuân Thủy (khu vực Xuân Lai)	6105/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Xuân Thủy	1.150	1.150	1.020	800	130	130
2	Sửa chữa phòng học và cải tạo khuôn viên Trường tiểu học số 2 Kiến Giang	6247/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND Thị trấn Kiến Giang	1.150	1.150	1.000	1.000	150	150
3	Sửa chữa dãy nhà 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trường tiểu học Thanh Thủy	6394/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Thanh Thủy	1.150	1.150	900	900	250	250
4	Xây dựng hàng rào và tầng 2 Trường mầm non Thái Thủy	6673/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Thái Thủy	2.132	1.900	1.000	1.000	900	900
5	Nâng cấp nhà bếp bán trú Trường MN Tân Thủy (cụm trung tâm)	6639/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Tân Thủy	1.147	1.150	1.000	1.000	147	147
6	Mặt bằng khuôn viên, kiên cố hóa các phòng học cấp 4 Trường TH&THCS số 2 Trường Thủy	5067/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Trường Thủy	2.036	3.250	700	700	1.336	1.336
7	Xây dựng nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh, cổng trường Trường TH&THCS số 1 Trường Thủy (giai đoạn tiếp theo)	6618/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Trường Thủy	1.700	1.700	900	900	800	800

TT	Tên công trình, dự án trả nợ các công trình từ nguồn Sự nghiệp giáo dục	Quyết định phê duyệt	Chủ đầu tư	Tổng mức ĐT phê duyệt		Kinh phí đã cấp đến ngày 31/12/2021		Số còn lại chưa cấp	Kinh phí đề nghị bổ sung
				Tổng số	Ngân sách tỉnh	Tổng số	Ngân sách tỉnh		
8	Mở rộng 2 phòng học Trường mầm non Lộc Thủy (khu vực trung tâm)	362/QĐ-UBND ngày 23/1/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Lộc Thủy	1.150	1.150	900	900	250	250
9	Sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và khuôn viên Trường tiểu học Lộc Thủy	6266/QĐ-UBND ngày 3/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Lộc Thủy	2.000	2.000	600	600	1.400	1.400
10	Sửa chữa, nâng cấp dãy phòng học cấp 4 Trường mầm non xã Trường Thủy (khu vực 1)	5358/QĐ-UBND ngày 10/10/2021	UBND xã Trường Thủy	3.593	3.500	1.700	1.700	1.800	1.800
11	Nâng cấp khuôn viên, xây dựng nhà để xe, nhà lớp học bộ môn 2 tầng 4 phòng Trường THCS Hưng Thủy	4818/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Hưng Thủy	3.994	3.000	1.500	1.500	1.500	1.500
12	Công trình san lấp mặt bằng, kè chống sạt lở, hàng rào Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Kim Thủy	5283/QĐ-UBND ngày 5/10/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Kim Thủy	1.200	1.200	500	500	700	700
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế			5.000	5.000	2.000	2.000	3.000	3.000
	Trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử miếu Thần Hoàng- Mỹ Thổ - Trung Lực	2668/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh	UBND huyện Lệ Thủy	5.000	5.000	2000	2000	3.000	3.000
II	Nguồn sự nghiệp môi trường			10.000	10.000	4.000	4.000	6.000	6.000
	Xây dựng ô chứa rác số 03 tại bãi rác thải sinh hoạt huyện Quảng Ninh	2668/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh	UBND huyện Quảng Ninh	5.000	5.000	2000	2000	3.000	3.000
	Mở rộng bãi rác xã Trường Thủy	5229/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND huyện Lệ Thủy	5.000	5.000	2000	2000	3.000	3.000

Số: /NQ-HĐND

Quảng Bình, ngày tháng năm 2022

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

**Về phân bổ các nguồn vốn sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp
tỉnh năm 2022**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 122/2021/TT-BTC ngày 24/12/2021 của Bộ Tài chính về việc tổ chức thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của UBND tỉnh Quảng Bình tại Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng 7 năm 2022 của UBND tỉnh Quảng Bình về việc đề nghị thông qua Nghị quyết về phân bổ các nguồn sự nghiệp thuộc dự toán ngân sách cấp tỉnh năm 2022 để bổ sung dự toán cho các đơn vị, địa phương; Sau khi nghe Báo cáo thẩm tra của Ban kinh tế và ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Phân bổ nguồn các nguồn sự nghiệp năm 2022 số tiền 71.232 triệu đồng để bổ sung dự toán cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh sửa chữa và mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn và bố trí vốn tiếp tục thực hiện các công trình, dự án dở dang do ngân sách tỉnh hỗ trợ thực hiện.

bao gồm:

1. Bổ sung dự toán kinh phí sửa chữa cơ sở vật chất theo Thông tư 65/2021/TT-BTC ngày 29/7/2021 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công, số tiền: 40.284 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số 1 kèm theo)

2. Bổ sung dự toán kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ hoạt động chuyên môn: 12.585 triệu đồng cho các trường học, cơ quan, đơn vị cấp tỉnh.

(Chi tiết tại Phụ lục số 2 kèm theo)

3. Bổ sung dự toán kinh phí cho các địa phương tiếp tục thực hiện các công trình, dự án dở dang được phê duyệt từ các nguồn sự nghiệp thuộc ngân sách cấp tỉnh, số tiền 18.363 triệu đồng:

(Chi tiết tại Phụ lục số 3 kèm theo)

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này; giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh trong phạm vi, nhiệm vụ, quyền hạn của mình kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Bình khóa XVIII, Kỳ họp thứ 6 thông qua ngày tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các cơ quan ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Các Ban và các đại biểu HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Quảng Bình, Đài PTTH Quảng Bình;
- Trung tâm Tin học - Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

PHỤ LỤC SỐ 1. BỔ SUNG DỰ TOÁN CHỮA CƠ SỞ VẬT CHẤT THEO THÔNG TƯ 65/2021/TT-BTC

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình)
Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Nội dung	Đơn vị	Số tiền
	Tổng cộng		40.284
I	Bổ sung dự toán kinh phí sửa chữa trường lớp học từ nguồn sự nghiệp giáo dục		37.300
1	Sửa chữa dãy phòng học đa chức năng 2 tầng	Trường THPT Ninh Châu	1.200
2	Sửa chữa nhà lớp học, hàng rào khuôn viên, nhà vệ sinh trường	Trường THCS&THPT Dương Văn An	3.000
3	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	Trường THPT Nguyễn Chí Thanh	3.000
4	Sửa chữa cơ sở vật chất Trường THPT Lê Thủy	Trường THPT Lê Thủy	3.500
5	Sửa chữa dãy nhà phòng học Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	3.000
6	Sửa chữa một số hạng mục công trình (sân, hệ thống thoát nước, hàng rào)	Trường THPT Quảng Ninh	1.000
7	Sửa chữa nhà đa chức năng, nhà hiệu bộ, hệ thống thoát nước, hệ thống dây nhà C phòng học Trường THPT Đào Duy Từ	Trường THPT Đào Duy Từ	3.000
8	Sửa chữa tượng đài tường niệm Đại tướng Võ Nguyên Giáp	Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	900
9	Sửa chữa dãy phòng học, phòng thực hành Trường THPT Phan Đình Phùng	Trường THPT Phan Đình Phùng	2.000
10	Sửa chữa nhà đa năng trường THPT Đồng Hới	Trường THPT Đồng Hới	700
11	Sửa chữa dãy nhà lớp học thư viện 3 tầng, dãy nhà lớp học 2 tầng, dãy nhà lớp học, phòng chức năng 3 tầng	Trường THPT Lương Thế Vinh	3.000
12	Sửa chữa nhà hiệu bộ, nhà để xe giáo viên, nhà vệ sinh học sinh trường THPT Nguyễn Trãi	THPT Nguyễn Trãi	3.000
13	Sửa chữa dãy nhà lớp học 3 tầng 15 phòng, sân trường, mái nhà phòng học, nhà công vụ	Trường THPT Lê Lợi	3.000
14	Sửa chữa nhà vệ sinh, hệ thống thoát nước sân trường Trường THCS&THPT Việt Trung	Trường THCS&THPT Việt Trung	800
15	Sửa chữa nhà vệ sinh học sinh và sửa chữa hệ thống điện các dãy nhà lớp học	Trường THPT Lê Quý Đôn	700
16	Sửa chữa phòng học cấp 4, nhà vệ sinh	Trường THPT Ngô Quyền	600
17	Sửa chữa hệ thống thoát nước, sân trường Trường THPT Trần Phú	Trường THPT Trần Phú	1.500
18	Sửa chữa phòng học bộ môn	Trường THPT Quang Trung	1.000
19	Sửa chữa nhà phòng học 2 tầng 14 phòng Trường THPT Lê Hồng Phong	Trường THPT Lê Hồng Phong	600

20	Sửa chữa nhà nội trú, nhà đa năng Trường Cao đẳng nghề Quảng Bình	Trường Cao đẳng nghề Quảng Bình	1.200
21	Sửa chữa Phòng khám đa khoa thực hành Trường Cao đẳng Y tế QB	Trường Cao đẳng Y tế Quảng Bình	600
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế		2.984
	Duy tu, sửa chữa, chỉnh trang cảnh quan khu vực Mốc quốc giới số 528 tại cửa khẩu quốc tế Cha Lo	Sở Ngoại vụ	2.984

PHỤ LỤC SỐ 2. BỔ SUNG DỰ TOÁN MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình)

TT	Tên đơn vị	Nội dung	Số tiền
	Tổng cộng		12.585
I	Nguồn sự nghiệp giáo dục		8.335
1	Trường THPT Chuyên Võ Nguyên Giáp	Mua sắm máy vi tính, bàn ghế học sinh, máy chiếu, bảng thông minh	900
2	Trường THPT Phan Đình Phùng	Mua sắm bàn ghế, thiết bị các phòng học bộ môn	950
3	Trường THCS và THPT Việt Trung	Mua sắm bàn ghế, thiết bị dạy học	1.100
4	Trường THPT Nguyễn Trãi	Mua sắm bàn ghế, thiết bị dạy học, máy vi tính, tivi bảng chống lóa	700
5	Trường THPT Tuyên Hóa	Mua sắm bàn ghế, máy tính, thiết bị các phòng học bộ môn	585
6	Trường THPT Minh Hóa	Mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	900
7	Trường THCS và THPT Dương Văn An	Mua sắm thiết bị dạy học phục vụ Chương trình Giáo dục phổ thông 2018	800
8	Trường THPT Lê Hồng Phong	Mua sắm máy vi tính, thiết bị các phòng học bộ môn	800
9	Trường THPT Hoàng Hoa Thám	Mua bàn ghế học sinh và thiết bị dạy và học	700
10	Trường THPT Ngô Quyền	Mua sắm máy vi tính, bàn ghế phục vụ dạy và học	900
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế		4.250
1	Liên minh Hợp tác xã	Mua sắm một số trang thiết bị phục vụ hoạt động thông tin tuyên truyền (Bộ máy tính và máy in phun màu, bàn ghế làm việc, tủ tài liệu, điều hòa, hệ thống âm thanh, nâng cấp trang web)	100
2	Chi cục chăn nuôi thú y	Mua bàn ghế, điều hòa hội trường, trồng cây xanh, may màn rèm	200
3	Đài Phát thanh truyền hình	Mua máy ảnh kỹ thuật số cho phóng viên tác nghiệp	600
4	Báo QB	Mua máy ảnh chuyên dùng, máy tính cá nhân cho phóng viên tác nghiệp	800
5	TT Tin học - Công báo	Mua máy ảnh, máy quay cho phóng viên tác nghiệp	400
6	Đoàn ĐBQH&HĐND	Lắp đặt hệ thống bảng đèn LED chạy chữ bằng điện tử	500
7	Trung tâm nước sạch và VSMT nông thôn	Hỗ trợ mua sắm một số trang thiết bị văn phòng (bàn ghế, tủ tài liệu,...)	150
8	Sở NN và PTNT	Mua máy phô tô, hệ thống âm thanh hội trường, bàn ghế, tủ tài liệu, máy vi tính,...	300
9	Sở Ngoại vụ	Mua sắm tài sản, trang thiết bị làm việc phục vụ công tác	300

10	Thanh tra Sở Xây dựng	Mua sắm xe ô tô chuyên dùng	500
11	Sở Thông tin và Truyền thông	Mua máy phô tô, hệ thống âm thanh, thiết bị chuyên dùng phục vụ họp Trực tuyến...	400

**PHỤ LỤC SỐ 3. BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN CÁC CÔNG TRÌNH DỒ DANG CHUYỂN TIẾP
THEO THÔNG TƯ 92/2017/TT-BTC**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /7/2022 của HĐND tỉnh Quảng Bình)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên công trình, dự án trả nợ các công trình từ nguồn Sự nghiệp giáo dục	Quyết định phê duyệt	Chủ đầu tư	Số tiền
	TỔNG CỘNG			18.363
I	Nguồn sự nghiệp giáo dục			9.363
1	Sửa chữa trường mầm non Xuân Thủy (khu vực Xuân Lai)	6105/QĐ-UBND ngày 20/11/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Xuân Thủy	130
2	Sửa chữa phòng học và cải tạo khuôn viên Trường tiểu học số 2 Kiến Giang	6247/QĐ-UBND ngày 03/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND Thị trấn Kiến Giang	150
3	Sửa chữa dãy nhà 2 tầng 8 phòng và khuôn viên Trường tiểu học Thanh Thủy	6394/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Thanh Thủy	250
4	Xây dựng hàng rào và tầng 2 Trường mầm non Thái Thủy	6673/QĐ-UBND ngày 18/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Thái Thủy	900
5	Nâng cấp nhà bếp bán trú Trường MN Tân Thủy (cụm trung tâm)	6639/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Tân Thủy	147
6	Mặt bằng khuôn viên, kiên cố hóa các phòng học cấp 4 Trường TH&THCS số 2 Trường Thủy	5067/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Trường Thủy	1.336
7	Xây dựng nhà hiệu bộ, nhà vệ sinh, cổng trường Trường TH&THCS số 1 Trường Thủy (giai đoạn tiếp theo)	6618/QĐ-UBND ngày 17/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Trường Thủy	800
8	Mở rộng 2 phòng học Trường mầm non Lộc Thủy (khu vực trung tâm)	362/QĐ-UBND ngày 23/1/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Lộc Thủy	250
9	Sửa chữa nhà lớp học 2 tầng 6 phòng và khuôn viên Trường tiểu học Lộc Thủy	6266/QĐ-UBND ngày 3/12/2020 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Lộc Thủy	1.400
10	Sửa chữa, nâng cấp dãy phòng học cấp 4 Trường mầm non xã Trường Thủy (khu vực 1)	5358/QĐ-UBND ngày 10/10/2021	UBND xã Trường Thủy	1.800
11	Nâng cấp khuôn viên, xây dựng nhà để xe, nhà lớp học bộ môn 2 tầng 4 phòng Trường THCS Hưng Thủy	4818/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Hưng Thủy	1.500
12	Công trình san lấp mặt bằng, kè chống sạt lở, hàng rào Trường phổ thông dân tộc bán trú Tiểu học Kim Thủy	5283/QĐ-UBND ngày 5/10/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND xã Kim Thủy	700
II	Nguồn sự nghiệp kinh tế			3.000

TT	Tên công trình, dự án trả nợ các công trình từ nguồn Sự nghiệp giáo dục	Quyết định phê duyệt	Chủ đầu tư	Số tiền
	Trùng tu, tôn tạo di tích lịch sử miếu Thần Hoàng- Mỹ Thổ - Trung Lực	2668/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh	UBND huyện Lệ Thủy	3.000
II	Nguồn sự nghiệp môi trường			6.000
	Xây dựng ô chứa rác số 03 tại bãi rác thải sinh hoạt huyện Quảng Ninh	2668/QĐ-UBND ngày 19/8/2021 của UBND tỉnh	UBND huyện Quảng Ninh	3.000
	Mở rộng bãi rác xã Trường Thủy	5229/QĐ-UBND ngày 30/9/2021 của UBND huyện Lệ Thủy	UBND huyện Lệ Thủy	3.000